CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1469/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 531/TTr-CP ngày 11/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 23 công dân hiện đang cư trú tại Hàn Quốc (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI HÀN QUỐC
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 1469/QĐ-CTN ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch nước)

1. **Trần Như Ý**, sinh ngày 19/02/1989 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hội Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, theo Giấy khai sinh số 02 ngày 10/02/2016
Hiện trú tại: 105ho 8dong, Dagamal 2-gil, Seobuk-gu, Jeonan-si, Chungcheongnam-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N1842720 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 22/5/2017
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

2. **Nguyễn Thế Hạo**, sinh ngày 27/01/2016 tại Hàn Quốc — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, theo Giấy khai sinh số 158 ngày 14/3/2016
Hiện trú tại: 105ho 8dong, Dagamal 2-gil, Seobuk-gu, Jeonan-si, Chungcheongnam-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2281769 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 16/11/2020

3. **Nguyễn Khả Như**, sinh ngày 13/4/2022 tại Hàn Quốc — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, theo Giấy khai sinh số 2300 ngày 13/6/2022
Hiện trú tại: 286 Gwanggyo-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: K0476666 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 15/6/2022

4. **Trần Mai Hương**, sinh ngày 04/7/2011 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoa Đông, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 158 ngày 20/7/2011

Hiện trú tại: 74-1 Paldalmun-ro, Paldal-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C9179759 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 26/6/2020
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

5. **Nguyễn Thùy Linh**, sinh ngày 14/6/2008 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, theo Giấy khai sinh số 99 ngày 02/7/2008
Hiện trú tại: 194, Hyeongjagogae-ro, Sinyang-myeon, Yesan-gun, Chungnam, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2390685 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 30/6/2021

6. **Nguyễn Tú Vi**, sinh ngày 15/4/2020 tại Hàn Quốc — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, theo Giấy khai sinh số 3750 ngày 02/10/2022
Hiện trú tại: 26, Gokran-ro, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: Q00061264 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 11/10/2022

7. **Phương Đức Linh**, sinh ngày 11/02/1999 tại Hải Dương — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cổ Thành, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, theo Giấy khai sinh số 25 ngày 19/5/1999
Hiện trú tại: 9-16, Daehak-ro9ga-gil, Jongno-gu, Seoul-si, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C3721671 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 25/7/2017
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cổ Thành, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

8. **Nguyễn Trần Minh Tú**, sinh ngày 09/3/2019 tại Hàn Quốc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, theo Giấy khai sinh số 608 ngày 03/4/2019
Hiện trú tại: 1039dong 303ho 51 Hamsong ro 29 beongil Siheungsi Gyeonggido, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2086266 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 03/4/2019

9. **Trịnh Thị Vân Anh**, sinh ngày 28/11/1992 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, theo Giấy khai sinh số 78 ngày 26/5/1993
Hiện trú tại: 3 cheung, Jongam dong 3-773, Seongbuk gu, Seoul, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C4701492 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 18/3/2018
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Sáu Phiên, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

10. **Joo Gia Khanh**, sinh ngày 05/7/2022 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên tỉnh An Giang, theo Giấy khai sinh số 08 ngày 28/9/2022
Hiện trú tại: 267-16 Daedeok ro, Samseong myeon, Eumseong gun, Chungcheongbuk do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: P00883083 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 03/11/2022
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 970/7 tổ 2, khóm Tây Khánh 7, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

11. **Nguyễn Thị Nguyên**, sinh ngày 03/9/1989 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kim Tân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, theo Giấy khai sinh số 75 ngày 28/4/2006

Hiện trú tại: 102ho, Deurimkaeseul, Samho6gil 10,
Yangsan si, Gyeongnam do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2058322 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
cấp ngày 10/01/2019
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Đội 3, xã Kim Tân,
huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

12. **Thượng Thị Thu Hồng**, sinh ngày 08/5/1985 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sơn Đông,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, theo Giấy khai sinh số 721
ngày 06/9/1986
Hiện trú tại: 50, Wonseon-ro, Danwon-gu, Ansan-si,
Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2234986 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
cấp ngày 30/8/2020
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 4, xã Sơn Đông,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

13. **Nguyễn Minh Hà**, sinh ngày 18/6/2015 tại Hàn Quốc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc,
theo Giấy khai sinh số 437 ngày 29/6/2015
Hiện trú tại: 50, Wonseon-ro, Danwon-gu, Ansan-si,
Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2251110 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
cấp ngày 12/9/2020

14. **Nguyễn Hà My**, sinh ngày 18/10/2017 tại Hàn Quốc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc,
theo Giấy khai sinh số 1685 ngày 15/11/2017
Hiện trú tại: 50, Wonseon-ro, Danwon-gu, Ansan-si,
Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: Q00013115 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
cấp ngày 16/10/2022

15. **Phan Gia Bách**, sinh ngày 21/6/2020 tại Kiên Giang — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trí Lực, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, theo Giấy khai sinh số 518 ngày 15/6/2021
Hiện trú tại: 26 Beonji, Punggye-Ri, Janghowon-Eup, Icheon-Si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C9829086 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 29/10/2021
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trí Lực, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

16. **Nguyễn Thị Hồng Phúc**, sinh ngày 20/5/2005 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, theo Giấy khai sinh số 123 ngày 05/8/2005
Hiện trú tại: 20-9 Munhwamaeul-gil, Iwol-myeon, Jincheom-gun, Chungcheongbuk-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2311043 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 03/3/2021
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

17. **Nguyễn Thị Ngọc Bích**, sinh ngày 21/10/1987 tại Đà Nẵng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo Giấy khai sinh số 1159 ngày 29/10/1987
Hiện trú tại: 201ho, 8-1, Sanseong-daero 458beon-gil, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C8588558 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 03/12/2019
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 87, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

18. **An Gia Huy**, sinh ngày 05/5/2021 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, theo Giấy khai sinh số 06 ngày 18/11/2022

Hiện trú tại: 207,3 Nongong-ro 21-gil, Nongong-eup, Dalseong-gun, Daegu, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: P01064137 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 20/12/2022
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: D-2306 chung cư Sunrise Riverside, Nguyễn Hữu Thọ, phường Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

19. **Nguyễn Hà Diệp Chi**, sinh ngày 12/6/2019 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, theo Giấy khai sinh số 1012 ngày 14/3/2022
Hiện trú tại: 395, Geumchon-dong, Paju-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2492203 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 17/3/2022
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

20. **Park Quốc Nam**, sinh ngày 17/12/2015 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy khai sinh số 130 ngày 28/7/2016
Hiện trú tại: 36, Daehak-ro164beongil, Yeongju-si, Gyeongbuk, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: P00994102 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 28/11/2022
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 36 khu 3, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

21. **Lee Đạo Luận**, sinh ngày 20/9/2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy khai sinh số 43 ngày 26/4/2021

Hiện trú tại: 22 Suyeong-ro 49 beongil, Nam-gu, Busan, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C9461165 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 07/6/2021
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 767/22 Nguyễn Duy Trinh, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

22. **Trần Anh Thư**, sinh ngày 29/5/2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ea Bhốk, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy khai sinh số 220 ngày 03/7/2020
Hiện trú tại: 103-202 Dongpangyo-ro 275, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C9459209 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 20/5/2021
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: chung cư Sunrise Riverside, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

23. **Vương Trí Dũng**, sinh ngày 18/4/2007 tại Bà Rịa - Vũng Tàu — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, theo Giấy khai sinh số 339 ngày 01/10/2007
Hiện trú tại: số 1001 Juong Apt 104, Jangsung-ro 26, Geoje-si, Gyeongsangnamdo, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: Q00059559 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 20/9/2022
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.